

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 778/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 169/TTr-SNNMT ngày 21 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể:

- Cấp tỉnh: 06 thủ tục.
- Cấp huyện: 01 thủ tục.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính đính kèm)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế 07 Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Phát triển nông thôn, gồm 06 thủ tục hành chính cấp tỉnh và 01 thủ tục hành chính cấp huyện được công bố tại Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Các nội dung khác tại Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử của giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này làm cơ sở để Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện cấu hình, cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh để công khai; cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành

chính công tình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



PHỦ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THỰC THÃM QUYÃN GIÃI QUYẾT CÃ NGÃNH NÔNG NGHIỆP VÃ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐÔNG NÃI
(Bản hành kèm theo Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
I CẤP TỈNH								
1	1.003727	Công nhận làng nghề truyền thống	30 ngày làm việc	Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

¹ Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung
² Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
2	1.003712	Công nhận nghề truyền thống	30 ngày làm việc	Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	1.003695	Công nhận làng nghề	30 ngày làm việc	Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
4	1.003524	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	01 ngày làm việc	a) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. b) Nộp trực tuyến: Nộp trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh đối với trường hợp hồ sơ không yêu cầu nộp bản chính.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ - Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
5	1.003486	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	- Đối với phương thức kiểm tra chất: 7 ngày làm việc; - Đối với phương thức kiểm tra thường: 03 ngày làm việc	a) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. b) Nộp trực tuyến: Nộp trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh đối với trường hợp hồ sơ không yêu cầu nộp bản chính.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ - Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
6	1.003397	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)	25 ngày làm việc	a) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. b) Nộp trực tuyến: Nộp trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh đối với trường hợp hồ sơ không yêu cầu nộp bản chính.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Phát triển Nông thôn	Chưa quy định	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
II CẤP HUYỆN								
	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết	25 ngày làm việc	a) Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. b) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính. c) Nộp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh.	Phòng Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Kinh tế hạ tầng	Chưa quy định	- Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; - Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường